

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/DS-ST
Ngày: 25 - 5 - 2023
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Hồng Lợi.

2. Ông Lê Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Kiều My - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-DS ngày 21/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/QĐST-DS ngày 08/5/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1979. Địa chỉ: 10/8A T, Khu phố 3, phường 5, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Nguyễn Văn H, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

(Anh Tuấn A có mặt, anh H vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A trình bày:*

Anh Tuấn A và anh H có quen biết nhau và anh H có vay tiền anh nhiều lần để kinh doanh nhà nghỉ, mỗi lần vay khoảng từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, anh không nhớ rõ ngày tháng cụ thể, lãi suất hai bên thỏa thuận là 05%/tháng. Khi vay có làm giấy nợ, có khi thì do anh Tuấn A viết anh H ký tên xác nhận nợ, có khi thì anh H viết; lần vay sau thì hủy giấy vay của lần trước và tính số tiền còn nợ vào chung với lần vay sau rồi lập giấy nợ mới; lần sau cùng anh H vay anh số tiền 32.000.000 đồng vào ngày 07/11/2021 nên anh H có viết giấy nợ tính tổng số tiền còn nợ là 112.000.000 đồng. Sau khi vay, anh H trả lãi đầy đủ, nhưng chưa trả vốn lần nào, đến ngày 07/02/2022 thì anh H ngưng không

trả lãi nữa cho đến nay. Nay anh Tuấn A yêu cầu anh H trả số tiền 112.000.000 đồng vốn, không yêu cầu tính lãi, yêu cầu trả khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do, nên anh H không có thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của anh Tuấn Anh.

* Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân theo đúng pháp luật tố tụng.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp Hợp đồng vay tài sản được quy định tại Khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tuấn A yêu cầu anh H trả số tiền vốn gốc là 112.000.000 đồng. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. Chứng cứ anh Tuấn A cung cấp để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của anh là biên nhận ngày 07/11/2021. Hội đồng xét xử nhận thấy, anh H vắng mặt từ giai đoạn thụ lý cho đến xét xử. Do đó không thể hiện được ý kiến của anh H trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa và nguyên đơn yêu cầu giám định chữ ký anh H trong biên nhận ngày 07/11/2021. Tại kết luận giám định số 444/KTHS-(Đ2) ngày 07/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang kết luận chữ ký, chữ viết họ tên “Nguyễn Văn H” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết họ tên “Nguyễn Văn H” trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là do cùng một người ký, viết ra. Do đó, anh Tuấn A yêu cầu anh H trả số tiền vốn vay 112.000.000 đồng khi án có hiệu lực là có cơ sở.

[4] Tại phiên tòa, anh Tuấn A xin rút yêu cầu tính lãi từ ngày 07/02/2022 đến ngày xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xử lý chi phí giám định: Anh Tuấn A yêu cầu anh H phải hoàn lại chi phí giám định chữ ký mà anh Tuấn A đã đóng tạm ứng là 2.600.000đ là phù hợp khoản 4 Điều 161 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Xét ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 161, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tuấn A.

Buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Tuấn A số tiền 112.000.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Nguyễn Tuấn A số tiền chi phí giám định là 2.600.000đ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này, thì hàng tháng còn phải trả lãi phát sinh tính trên số tiền và thời gian chậm thi hành án, với mức lãi suất tính theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tuấn A đối với yêu cầu tính lãi.

4. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn H phải nộp 5.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Anh Nguyễn Tuấn A được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 2.800.000 đồng theo biên lai số 0026761 ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thị Tám